KHAI THÁC HỌC LIỆU ĐA VĂN HÓA NHẰM PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ MẪU GIÁO 5–6 TUỔI TRONG TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Gia Diệp Anh
Học viên cao học, khoa GDS &TS, Trường ĐHGD, ĐHQG HN
Email: diepanhnguyengia38@gmail.com

Tóm tắt: *Học liệu đa văn hóa là nguồn tài nguyên có tiềm năng hỗ trợ phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi thông qua việc tạo ra các tình huống giao tiếp, khám phá và trải nghiệm đa dạng. Bài viết phân tích vai trò của học liệu đa văn hóa đối với phát triển ngôn ngữ; đề xuất các nhóm học liệu, nguyên tắc lựa chọn và cách thức khai thác phù hợp với trẻ 5–6 tuổi trong trường mầm non. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất quy trình khai thác học liệu theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường cơ hội cho trẻ nghe, nói, trao đổi, kể chuyện và biểu đạt suy nghĩ. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp cơ sở tham khảo cho giáo viên trong tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ gắn với giáo dục đa văn hóa.*

Từ khóa*: học liệu đa văn hóa, phát triển ngôn ngữ, trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, giáo dục mầm non.*

LEVERAGING MULTICULTURAL LEARNING MATERIALS TO DEVELOP LANGUAGE SKILLS IN 5–6-YEAR-OLD PRESCHOOL CHILDREN IN EARLY CHILDHOOD EDUCATION SETTINGS

Abstract: *Multicultural learning materials have considerable potential to support language development among 5–6-year-old preschool children by creating diverse opportunities for communication, exploration, and learning. This paper analyzes the role of multicultural learning materials in children's language development and proposes categories of materials, selection principles, and approaches appropriate for preschool settings. Based on this analysis, the paper suggests a child-centered process for exploiting multicultural learning materials to enhance children's opportunities to listen, speak, interact, tell stories, and express ideas. The findings provide a theoretical reference for preschool teachers in organizing language development activities in connection with multicultural education.*

Keywords: *multicultural learning materials, language development, 5–6-year-old children, preschool education, multicultural education.*

Nhận bài: 05/07/2026 Phản biện: 06/08/2026 Duyệt đăng: 10/08/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giao lưu và hội nhập văn hóa ngày càng sâu rộng, giáo dục mầm non cần tạo cơ hội để trẻ nhận biết, tôn trọng và bước đầu ứng xử phù hợp với sự đa dạng văn hóa. Đối với trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, ngôn ngữ không chỉ là phương tiện giao tiếp mà còn hỗ trợ trẻ khám phá thế giới, diễn đạt suy nghĩ và thiết lập các mối quan hệ xã hội.

Học liệu giữ vai trò quan trọng trong việc tạo ra các cơ hội học tập và giao tiếp cho trẻ. Đặc biệt, học liệu đa văn hóa với sự phong phú về truyện kể, tranh ảnh, âm nhạc, trò chơi, trang phục, hiện vật và các nguồn học liệu số có thể mở rộng vốn trải nghiệm, kích thích trẻ quan sát, đặt câu hỏi, trao đổi, kể chuyện và biểu đạt ý tưởng. Tuy nhiên, hiệu quả của học liệu không chỉ phụ thuộc vào nội dung mà còn ở cách giáo viên lựa chọn và tổ chức cho trẻ tương tác với học liệu.

Từ đó, bài viết tập trung phân tích vai trò của học liệu đa văn hóa trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, đồng thời đề xuất các nhóm học liệu, nguyên tắc và cách thức khai thác phù hợp trong trường mầm non.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng chủ yếu các phương pháp nghiên cứu lí luận, gồm: phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa và khái quát hóa các tài liệu liên quan đến giáo dục mầm non, phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi, giáo dục đa văn hóa và sử dụng học liệu trong giáo dục trẻ nhỏ. Các tài liệu được lựa chọn ưu tiên là văn bản chính thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các công trình đã công bố trên các tạp chí khoa học trong nước, đặc biệt là những nghiên cứu trực tiếp liên quan đến phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi và giáo dục đa văn hóa trong giáo dục mầm non. Trên cơ sở phân tích các tài liệu, bài viết tiến hành khái quát hóa những vấn đề lí luận và đề xuất cách thức khai thác học liệu đa văn hóa phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Một số vấn đề lý luận về học liệu đa văn hóa và phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi

Học liệu đa văn hóa

Học liệu trong giáo dục mầm non là những phương tiện, tài nguyên và đối tượng được giáo viên lựa chọn, thiết kế nhằm hỗ trợ trẻ khám phá,

trải nghiệm và hình thành kiến thức, kỹ năng. Học liệu có thể tồn tại dưới nhiều dạng như sách truyện, tranh ảnh, đồ chơi, nguyên vật liệu, âm thanh, hình ảnh số và các sản phẩm văn hóa gần gũi với trẻ.

Từ góc độ giáo dục đa văn hóa, học liệu đa văn hóa là những tài nguyên giáo dục phản ánh sự đa dạng về văn hóa, giúp trẻ nhận biết, khám phá, trao đổi và hình thành thái độ tôn trọng sự khác biệt. Học liệu có thể khai thác sự đa dạng văn hóa trong nước về vùng miền, dân tộc, cộng đồng và mở rộng đến các nền văn hóa trên thế giới.

Đối với trẻ 5–6 tuổi, giá trị của học liệu đa văn hóa không nằm ở việc cung cấp nhiều thông tin mà ở khả năng tạo tình huống để trẻ sử dụng ngôn ngữ. Thông qua tranh ảnh, câu chuyện, bài hát hoặc hiện vật văn hóa, trẻ có thể quan sát, đặt câu hỏi, mô tả, so sánh, kể lại và bộc lộ suy nghĩ.

Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi

Phát triển ngôn ngữ ở trẻ 5–6 tuổi là quá trình hoàn thiện khả năng nghe hiểu và sử dụng ngôn ngữ, mở rộng vốn từ, diễn đạt ý tưởng, kể chuyện, mô tả, đặt và trả lời câu hỏi, đồng thời hình thành những kỹ năng ban đầu về đọc và viết.

Ở độ tuổi này, trẻ có khả năng diễn đạt tương đối mạch lạc, kể lại sự việc, trình bày trải nghiệm, giải thích những hiện tượng đơn giản và tham gia trò chuyện với người khác. Vì vậy, giáo dục cần tạo nhiều cơ hội để trẻ sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp có ý nghĩa.

Như vậy, học liệu đa văn hóa là nguồn kích thích ngôn ngữ phong phú, giúp trẻ không chỉ tiếp nhận từ ngữ mà còn sử dụng ngôn ngữ để tư duy, giao tiếp và tương tác xã hội.

3.2. Vai trò của học liệu đa văn hóa đối với phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi

Mở rộng vốn từ và sử dụng từ trong ngữ cảnh

Học liệu đa văn hóa tạo ra những ngữ cảnh phong phú giúp trẻ tiếp xúc với từ ngữ về sự vật, đặc điểm, hoạt động và cảm xúc. Giáo viên cần đặt từ mới trong tình huống cụ thể thông qua câu hỏi, mô tả và trao đổi để trẻ hiểu và biết vận dụng thay vì ghi nhớ máy móc.

Phát triển khả năng diễn đạt và kể chuyện

Tranh ảnh, sách truyện và chuỗi hình ảnh về các bối cảnh văn hóa khác nhau tạo cơ hội cho trẻ mô tả, kể chuyện, dự đoán diễn biến và sáng tạo nội dung. Qua đó, trẻ phát triển khả năng sử dụng câu, liên kết ý tưởng và lựa chọn từ ngữ phù hợp.

Tăng cường giao tiếp và tương tác

Học liệu đa văn hóa trở thành điểm khởi đầu cho trẻ đặt câu hỏi, chia sẻ trải nghiệm, so sánh và trao đổi với bạn bè. Nhờ đó, trẻ được thực hành nghe, nói, phản hồi và duy trì hội thoại, góp phần phát triển ngôn ngữ trong tương tác xã hội.

Hình thành thái độ tôn trọng sự khác biệt

Việc tiếp xúc với những cách ăn mặc, sinh hoạt và giao tiếp khác nhau giúp trẻ học cách sử dụng ngôn ngữ tích cực, tôn trọng sự khác biệt và hạn chế định kiến. Giáo viên có thể hướng trẻ từ những nhận xét mang tính phán xét sang cách diễn đạt trung lập như "cách này khác với cách của chúng mình".

3.3. Các nhóm học liệu đa văn hóa có thể khai thác

Học liệu văn học và ngôn ngữ

Gồm truyện cổ tích, truyện dân gian, thơ, đồng dao, câu đố, bài hát và truyện thiếu nhi phản ánh sự đa dạng văn hóa. Nhóm học liệu này hỗ trợ phát triển vốn từ, cấu trúc câu, khả năng nghe hiểu, kể chuyện, đóng vai và sáng tạo nội dung.

Học liệu trực quan và hiện vật văn hóa

Gồm tranh ảnh, bản đồ, trang phục, nhạc cụ, đồ dùng sinh hoạt, mô hình kiến trúc và sản phẩm thủ công. Trẻ có thể quan sát, mô tả, so sánh và trao đổi về đặc điểm, công dụng của các đối tượng.

Học liệu trải nghiệm

Bao gồm trò chơi dân gian, âm nhạc, nghệ thuật, thủ công, vận động và mô phỏng các hoạt động văn hóa. Nhóm học liệu này tạo cơ hội để trẻ sử dụng ngôn ngữ khi trao đổi, thỏa thuận, mô tả sản phẩm và chia sẻ trải nghiệm.

Học liệu số

Gồm sách điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, bản đồ tương tác và các tài nguyên trực tuyến. Học liệu số giúp trẻ tiếp cận những bối cảnh văn hóa đa dạng, nhưng cần được sử dụng có chọn lọc, kiểm soát thời lượng và kết hợp với giao tiếp trực tiếp, trải nghiệm thực tế.

3.4. Nguyên tắc khai thác học liệu đa văn hóa nhằm phát triển ngôn ngữ

Phù hợp với đặc điểm của trẻ: Học liệu cần phù hợp với nhận thức, vốn kinh nghiệm và trình độ ngôn ngữ của trẻ 5–6 tuổi; đủ mới để tạo hứng thú nhưng không quá phức tạp.

Tôn trọng tính đa dạng và chân thực văn hóa: Nội dung cần chính xác, tránh định kiến và khái quát hóa. Các yếu tố văn hóa nên được đặt trong bối cảnh đời sống để trẻ có cách nhìn đa chiều, tích cực.

Gắn với mục tiêu phát triển ngôn ngữ: Mỗi học liệu cần tạo cơ hội cho trẻ mở rộng vốn từ, phát

triển câu, mô tả, kể chuyện, đặt câu hỏi, đối thoại và trình bày ý kiến.

Ưu tiên tính mở và tương tác: Học liệu nên cho phép trẻ quan sát, suy nghĩ và diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, qua đó khuyến khích ngôn ngữ và tư duy sáng tạo.

Kết nối văn hóa quen thuộc với văn hóa mới: Giáo viên nên xuất phát từ kinh nghiệm của trẻ rồi mở rộng sang nội dung mới, tạo điều kiện để trẻ so sánh, liên hệ và vận dụng vốn ngôn ngữ sẵn có.

3.5. Quy trình khai thác học liệu đa văn hóa

Từ những nguyên tắc trên, có thể đề xuất quy trình gồm 5 bước:

Bước 1: Xác định mục tiêu ngôn ngữ: Giáo viên xác định cụ thể trẻ cần phát triển vốn từ, khả năng diễn đạt, kể chuyện, nghe hiểu hay giao tiếp.

Bước 2: Lựa chọn học liệu: Học liệu được lựa chọn dựa trên mục tiêu, độ tuổi, tính chính xác văn hóa, mức độ an toàn và khả năng tạo tương tác.

Bước 3: Thiết kế tình huống giao tiếp: Giáo viên xây dựng câu hỏi, nhiệm vụ hoặc tình huống để trẻ có nhu cầu sử dụng ngôn ngữ.

Bước 4: Tổ chức cho trẻ tương tác: Trẻ được quan sát, trao đổi, đặt câu hỏi, kể chuyện, đóng vai, thảo luận và trình bày suy nghĩ.

Bước 5: Mở rộng và tái sử dụng học liệu: Học liệu tiếp tục được đưa vào các góc chơi, hoạt động trải nghiệm hoặc hoạt động khác để trẻ gặp lại và sử dụng từ ngữ trong những bối cảnh mới. Quy trình này có thể được điều chỉnh linh hoạt tùy theo nội dung và điều kiện của từng lớp học. Điểm cốt lõi là chuyển trọng tâm từ "giáo viên cung cấp thông tin văn hóa" sang "trẻ sử dụng học liệu để khám phá và giao tiếp".

Vậy từ các luận điểm trên tác giả đề xuất quy trình khai thác học liệu số như sau:

Học liệu đa văn hóa → tạo tình huống giao tiếp → thúc đẩy tương tác → tạo cơ hội sử dụng ngôn ngữ → mở rộng năng lực ngôn ngữ.

3.6. Một số hình thức khai thác học liệu đa văn hóa trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi

Khai thác học liệu đa văn hóa trong hoạt động làm quen văn học

Hoạt động làm quen văn học là một môi trường thuận lợi để khai thác học liệu đa văn hóa nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Các truyện cổ tích, truyện dân gian, truyện tranh và thơ thiếu nhi của Việt Nam cũng như các quốc gia khác có thể cung cấp cho trẻ những tình huống ngôn ngữ đa dạng, giàu hình ảnh và giàu cảm xúc.

Khi tổ chức hoạt động, giáo viên không nên chỉ tập trung vào việc giúp trẻ nhớ nội dung câu chuyện. Sau khi trẻ nghe hoặc xem truyện, giáo viên có thể tổ chức các hoạt động như kể lại theo tranh, sắp xếp trình tự sự việc, đặt tên cho câu chuyện, thay đổi nhân vật, sáng tạo kết thúc hoặc đóng vai nhân vật. Qua đó, trẻ được sử dụng ngôn ngữ để mô tả, giải thích, dự đoán và thể hiện cảm xúc.

Chẳng hạn, sau khi trẻ tìm hiểu một câu chuyện về một nhân vật nhỏ tuổi ở một quốc gia khác, giáo viên có thể đặt vấn đề: "Nếu nhân vật đến Việt Nam thì con nghĩ bạn ấy sẽ gặp điều gì?". Câu hỏi này không yêu cầu trẻ ghi nhớ kiến thức văn hóa mà khuyến khích trẻ sử dụng vốn từ và kinh nghiệm của mình để tạo ra nội dung mới.

Bên cạnh đó, giáo viên cần chú ý đến sự cân bằng giữa tác phẩm văn học Việt Nam và tác phẩm có nguồn gốc từ các nền văn hóa khác. Mục tiêu của giáo dục đa văn hóa không phải thay thế văn hóa quen thuộc bằng văn hóa khác mà giúp trẻ mở rộng hiểu biết trên nền tảng văn hóa của chính mình.

Khai thác học liệu trực quan thông qua hoạt động quan sát và trò chuyện

Tranh ảnh, bản đồ, trang phục, đồ vật, mô hình và các hiện vật văn hóa có ưu thế về tính trực quan, phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo. Giáo viên có thể sử dụng các học liệu này để tổ chức hoạt động quan sát và trò chuyện.

Thay vì cung cấp thông tin một chiều, giáo viên nên sử dụng câu hỏi mở như: "Con nhìn thấy gì?", "Con nhận xét thế nào?", "Điểm nào giống với những gì con biết?", "Con đoán đồ vật này được dùng để làm gì?". Những câu hỏi này tạo cơ hội để trẻ chủ động sử dụng ngôn ngữ. Hoạt động so sánh cũng có giá trị đặc biệt. Ví dụ, khi cho trẻ quan sát hai kiểu nhà ở của những vùng văn hóa khác nhau, giáo viên có thể khuyến khích trẻ sử dụng các cấu trúc như "giống nhau ở...", "khác nhau ở...", "con thích... vì...". Nhờ đó, trẻ không chỉ học từ mới mà còn hình thành cách tổ chức ý tưởng trong lời nói.

Khai thác học liệu thông qua trò chơi đóng vai

Trò chơi đóng vai tạo ra môi trường giao tiếp tự nhiên, trong đó trẻ sử dụng ngôn ngữ để thực hiện vai chơi. Học liệu đa văn hóa có thể được sử dụng để xây dựng các tình huống như "cửa hàng quốc tế", "nhà hàng của bé", "sân bay", "chuyến du lịch", "ngày hội văn hóa" hoặc "gia đình các vùng miền". Trong quá trình chơi, trẻ phải trao

đổi, phân công vai, đặt câu hỏi, đưa ra yêu cầu, giải thích và phản hồi. Giáo viên có thể cung cấp một số học liệu gợi ý nhưng không nên kiểm soát toàn bộ nội dung hội thoại.

Ví dụ, với chủ đề "Chuyến du lịch", trẻ có thể đóng vai hướng dẫn viên, khách du lịch, nhân viên sân bay hoặc người bán hàng. Mỗi vai chơi tạo ra một nhu cầu giao tiếp khác nhau. Đây là điều kiện thuận lợi để trẻ sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên và có mục đích.

Khai thác học liệu trong hoạt động trải nghiệm

Học liệu đa văn hóa có thể được kết hợp với các hoạt động trải nghiệm như làm đồ thủ công, tìm hiểu món ăn, chơi trò chơi dân gian, nghe nhạc, vận động hoặc mô phỏng lễ hội.

Giá trị ngôn ngữ của hoạt động trải nghiệm nằm ở quá trình trước – trong – sau trải nghiệm.

Trước hoạt động, trẻ dự đoán và trao đổi. Trong hoạt động, trẻ giao tiếp để thực hiện nhiệm vụ. Sau hoạt động, trẻ kể lại và chia sẻ cảm nhận.

Ví dụ, khi tổ chức trải nghiệm làm một sản phẩm thủ công, giáo viên có thể khuyến khích trẻ nói về nguyên vật liệu, trình tự thực hiện và sản phẩm của mình. Trẻ được sử dụng các từ chỉ đặc điểm, hành động, trình tự và cảm xúc trong một bối cảnh cụ thể.

Khai thác học liệu trong hoạt động góc

Môi trường góc là không gian phù hợp để trẻ tiếp tục sử dụng học liệu đa văn hóa sau các hoạt động có chủ đích. Giáo viên có thể xây dựng góc thư viện với sách tranh đa dạng; góc phân vai với các vật liệu gợi mở; góc nghệ thuật với hình ảnh và họa tiết văn hóa; hoặc góc khám phá với bản đồ, tranh ảnh và hiện vật.

Điểm quan trọng là học liệu cần được đặt trong tầm với và cho phép trẻ chủ động lựa chọn. Giáo viên không nhất thiết phải hướng dẫn trẻ cách sử dụng từng học liệu mà có thể quan sát, lắng nghe và tham gia khi cần thiết. Thông qua hoạt động góc, trẻ có cơ hội lặp lại từ ngữ và mẫu câu đã được tiếp xúc trước đó nhưng trong những tình huống mới. Đây là điều kiện cần thiết để chuyển kiến thức ngôn ngữ thành khả năng sử dụng ngôn ngữ.

Khai thác học liệu số một cách có định hướng

Học liệu số có thể giúp trẻ tiếp cận những hình ảnh, âm thanh và bối cảnh văn hóa mà giáo viên khó tái hiện trong lớp học. Tuy nhiên, giáo viên cần xác định rõ mục đích trước khi sử dụng. Video không nên được sử dụng chỉ để "cho trẻ xem". Sau khi xem, trẻ cần được tạo cơ hội để nói về những gì đã quan sát, đặt câu hỏi, dự đoán hoặc kể lại nội dung.

Ví dụ, sau khi xem một đoạn video ngắn về lễ hội, giáo viên có thể yêu cầu trẻ lựa chọn một hình ảnh mình thích và giải thích lý do. Như vậy, công nghệ trở thành phương tiện kích thích giao tiếp thay vì trở thành hoạt động tiếp nhận thụ động.

3.7. Vai trò của giáo viên trong khai thác học liệu đa văn hóa

Thứ nhất, giáo viên cần có hiểu biết nhất định về văn hóa và có thái độ cởi mở trước sự khác biệt.

Khi giới thiệu một nền văn hóa khác, giáo viên cần tránh áp đặt cách nhìn của mình hoặc đưa ra những nhận xét mang tính khái quát hóa.

Thứ hai, giáo viên cần có khả năng thẩm định học liệu. Một tài liệu có hình thức hấp dẫn chưa chắc đã phù hợp về mặt nội dung.

Giáo viên cần xem xét nguồn gốc, tính chính xác, mức độ phù hợp với lứa tuổi và thông điệp văn hóa của học liệu.

Thứ ba, giáo viên cần chuyển từ vai trò "người truyền đạt" sang vai trò người tạo môi trường giao tiếp.

Thay vì giải thích mọi thông tin, giáo viên nên đặt câu hỏi, đưa ra tình huống và tạo khoảng trống để trẻ suy nghĩ.

Ví dụ, thay vì nói: "Đây là một lễ hội của đất nước X", giáo viên có thể hỏi: "Con nhìn thấy những gì trong lễ hội này?", "Con nghĩ mọi người đang làm gì?", "Ở Việt Nam mình có hoạt động nào giống như vậy không?". Cách tiếp cận này tạo nhiều cơ hội để trẻ sử dụng ngôn ngữ.

Thứ tư, giáo viên cần tôn trọng sự khác biệt trong câu trả lời của trẻ.

Không phải mọi câu trả lời đều cần được đánh giá là đúng hoặc sai ngay lập tức. Đối với những câu hỏi mở, điều quan trọng là trẻ có khả năng giải thích suy nghĩ của mình.

3.8. Đề xuất khung khai thác học liệu đa văn hóa nhằm phát triển ngôn ngữ

Từ những phân tích trên, tác giả đề xuất khung khai thác học liệu đa văn hóa theo ba thành tố có mối quan hệ với nhau:

Học liệu → Tình huống giao tiếp → Hoạt động ngôn ngữ

Trong đó: Học liệu là điểm khởi đầu, có thể là truyện, tranh ảnh, hiện vật, trò chơi, âm nhạc hoặc học liệu số. Tình huống giao tiếp là cầu nối, được giáo viên thiết kế thông qua câu hỏi, nhiệm vụ, trò chơi hoặc vấn đề cần giải quyết. Hoạt động ngôn ngữ là kết quả hướng đến, bao gồm nghe, nói, mô

tả, kể chuyện, đặt câu hỏi, trao đổi, giải thích và trình bày ý kiến.

Học liệu đa văn hóa → Khơi gợi trải nghiệm → Tạo tình huống giao tiếp → Trẻ tương tác → Sử dụng ngôn ngữ → Mở rộng và củng cố ngôn ngữ.

Khung này cho thấy bản thân học liệu không trực tiếp tạo ra sự phát triển ngôn ngữ. Yếu tố trung gian quyết định là hoạt động tương tác của trẻ với học liệu và với những người xung quanh. Đây cũng là điểm cần nhấn mạnh khi triển khai giáo dục đa văn hóa trong thực tiễn. Nếu giáo viên chỉ bổ sung thêm nhiều hình ảnh, sách truyện hoặc đồ vật mang yếu tố văn hóa vào lớp học nhưng không thay đổi cách tổ chức hoạt động thì tác động đến phát triển ngôn ngữ sẽ hạn chế.

IV. KẾT LUẬN

Học liệu đa văn hóa có tiềm năng lớn trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi thông qua truyện, tranh ảnh, hiện vật, trò chơi, âm nhạc, trải nghiệm và học liệu số. Các học liệu này tạo cơ hội để trẻ quan sát, giao tiếp, kể chuyện, đặt câu hỏi và biểu đạt suy nghĩ.

Bài viết xác định bốn nhóm học liệu gồm: học liệu văn học – ngôn ngữ; học liệu trực quan và hiện vật; học liệu trải nghiệm; học liệu số, cùng một số nguyên tắc lựa chọn và khai thác phù hợp với trẻ 5–6 tuổi. Quy trình sử dụng gồm năm bước: xác định mục tiêu ngôn ngữ, lựa chọn học liệu, thiết kế tình huống giao tiếp, tổ chức tương tác và mở rộng – tái sử dụng học liệu.

Cốt lõi không nằm ở số lượng học liệu mà ở cách giáo viên biến học liệu thành cơ hội giao tiếp và trải nghiệm để trẻ suy nghĩ, đặt câu hỏi và tạo lập ngôn ngữ. Việc khai thác cần bảo đảm tính đa dạng, chân thực, tránh định kiến và cân bằng giữa văn hóa Việt Nam với các nền văn hóa khác.

Trong thời gian tới, cần tiếp tục xây dựng hệ thống học liệu đa văn hóa phù hợp với trẻ mầm non Việt Nam, đồng thời nâng cao năng lực lựa chọn, thẩm định và khai thác học liệu của giáo viên, qua đó hỗ trợ phát triển ngôn ngữ và hình thành thái độ cởi mở, tôn trọng sự đa dạng văn hóa ở trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 ban hành Chương trình Giáo dục mầm non. Hà Nội.

Lữ Hùng Minh, Trịnh Thị Lan, Trịnh Thị Hương (2023). Thực trạng và giải pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi tại một số trường mầm non Thành phố Cần Thơ. Tạp chí Giáo dục, 22(23), 42–47.

.3. Lữ Hùng Minh, Trịnh Thị Lan, Trịnh Thị Hương (2023). Thiết kế và hướng dẫn sử dụng sách khổ lớn (Bigbook) trong giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5–6 tuổi. Tạp chí Giáo dục, 23(24), 7–12.

Nguyễn Thị Út Sáu, Trần Thị Nhung (2024). Tổng quan nghiên cứu về giáo dục đa văn hóa trong giáo dục mầm non trên thế giới và định hướng giáo dục đa văn hóa tại các trường mầm non khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam. Tạp chí Giáo dục, 24(5), 59–64.

Hồ Hữu Nhật, Nguyễn Thanh Tâm, Trần Viết Nhi (2025). Tổng quan nghiên cứu về sử dụng tác phẩm văn học trong giáo dục đa văn hóa cho trẻ mầm non. Tạp chí Giáo dục, 25(18), 25–29.